

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Mậu Thìn**

Ông **Trần Thanh Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông **Đoàn Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 08 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HUỲNH THANH H**, sinh năm 1983, tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H, sinh năm 1964; có vợ tên Lê Thị A, sinh năm 1986; có 03 người con;

Tiền án: 02

- Ngày 08/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 9 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

- Ngày 09/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 16/10/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay (*có mặt*).

Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng H2, sinh năm 1985 và bà Trần Thị M, sinh năm 1984. Cùng địa chỉ: Ấp 3B, xã Tân P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà La Thị Kim N, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khóm B, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngân: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1960. Địa chỉ: Khóm B, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (theo văn bản ủy quyền lập ngày 11/10/2020), (vắng mặt).

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khóm B, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

3. Ông Lê Văn K, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp 3B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

4. Ông Đặng Văn H3, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp L, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp 3B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/8/2020, Phạm Văn H1 (đã chết) sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0859062974 gọi cho Huỳnh Thanh H số thuê bao 0946029775 rủ lên địa bàn thị xã G thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản thì Hòa đồng ý và hẹn gặp ở đầu lộ xã T, thành phố C. H1 điều khiển xe mô tô, kiểu dáng Dream II, biển kiểm soát 94F6-7882 đến chỗ hẹn chờ H đi về hướng thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi cả hai có chuẩn bị mang theo 01 bình xịt hơi cay, nhiều cây kim tây, lưỡi dao lam...

Đến khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020, khi đi đến đoạn thuộc ấp 3B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; H1 đậu xe cách nhà ông Nguyễn Hoàng H2 khoảng 40m, với ý định đột nhập vào nhà ông Huy để lấy tài sản, H1 và H lấy kệ gỗ, thang gỗ tre và cây dao (loại dao yếm) của người dân ở gần nhà ông H2 làm công cụ, phương tiện rồi cả hai đột nhập trèo vào nhà ông H2 thông qua khe hở giữa vách tường với mái nhà.

Sau khi vào nhà, H1 và H tìm lấy tài sản để trong tủ quần áo gồm: 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 9,7 phân; 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 1,08 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 23K, trọng lượng 1,06 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 3,8 phân; 01 sợi dây chuyền vàng 17K, trọng lượng 09 phân. Trong nhà lúc này vợ chồng ông H2 và bà M cùng với người con tên Nguyễn Minh H4 (08 tuổi) đang nằm ngủ trong mùng (phòng ngủ số 01 từ trước vào). H thấy ông H2 trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên dùng kim tây khâu mùng với nệm lại với nhau, lấy dao lam (lưỡi lam) rạch lỗ mùng dùng tay giật lấy 01 sợi dây chuyền vàng 23K, trọng lượng 03 lượng của ông H2 đang đeo trên cổ, thì bị ông H2 phát hiện nắm cổ áo H kéo lại, cả hai câu vật với nhau làm

nút (cúc) áo của H bị đứt rơi lại khu vực nệm và cửa ra vào phòng số 02. H liền đưa sợi dây chuyền vừa lấy được cho H1 cất giữ vào túi quần rồi cả hai dùng vũ lực tấn công vợ chồng ông H2 và bà M, trong đó H1 lấy cây dao tự chế đã rỉ sét dài 73cm để ở dưới gầm tủ quần áo ở phòng ngủ số 02 chém ông H2 gây thương tích, còn Hòa thì dùng bình xịt hơi cay tấn công vợ chồng ông H2 và bà M làm cay mắt. Do bị tấn công nên ông H2 có giật được cây dao từ H1 và chống trả lại, bà M dùng ống tuýp sắt đánh lại H1 và H, nhưng do bị xịt hơi cay làm ông H2 và bà M bị cay mắt nên H1 và H trèo ra ngoài mang theo sợi dây chuyền vàng 23K giật được của ông H2 chạy thoát, riêng đối với 04 nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng 17K quá trình xô xát đánh nhau cả hai đã làm rơi lại hiện trường; H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F6- 7882 đi được một đoạn thì cả hai chạy xe lao thẳng xuống mương nước cấp bên đường. Tiếp đó, H và H1 bò lên bờ về hướng chòi vuông của ông Đặng Văn H3, sinh năm 1979, trú tại: Ấp L, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu gần đó, Hòa vào chòi vuông trốn, còn H1 nằm ở bờ ao phía bên ngoài. Sau khi vào chòi vuông của ông Đặng Văn H3 được một lúc, sợ bị phát hiện do chiếc xe ở mương nước nên H ở trong chòi vuông nói ra với Phạm Văn H1 “mày đi không? Không đi tao đi à”, H1 trả lời: “Ừ mày đi đi, tao mệt quá tý nữa tao đi sau”. Nghe H1 nói, H đi bộ đến chòi vuông của ông Tăng Văn P, sinh năm 1981, trú tại: Ấp L, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, cởi cái áo sơ mi dài tay có nhiều màu (xanh, đen, trắng) hiệu “HOLLISTER” đã bị đứt nút (cúc áo) bỏ phía trước cửa chòi vuông ông P (cách chòi 1,4m) rồi lấy chiếc vỏ Composite màu xanh của ông P đậu cấp bên chòi vuông bơi đi trốn. H bơi vỏ đến bờ vuông đầu hướng Đông thì không kéo vỏ qua bờ vuông bên kia được nên H bỏ lại. Sau đó, H tiếp tục đi bộ đến chòi vuông của ông Võ Thành C, sinh năm 1960, trú tại: Ấp L, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu lấy chiếc vỏ Composite màu xanh của ông C đậu cấp chòi vuông bơi đi trốn. Đến kênh Xáng mới, H kéo vỏ xuống kênh rồi tiếp tục bơi về hướng chòi vuông của ông Huỳnh Văn K1, sinh năm 1953, trú tại: Ấp B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Khi đến chòi vuông của ông K1, do mệt nên H không bơi nữa mà bỏ chiếc vỏ dưới kênh rồi chui vào chòi vuông của ông K1 trốn đến khi bị phát hiện.

- Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS, ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Bạc Liêu về giá của tài sản như sau:

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng 23K, có trọng lượng vàng 03 lượng, giá trị là 163.663.000đ;

+ 01 (một) nhẫn bằng vàng 17K, tổng trọng lượng vàng 9,7 phân, giá trị là 4.236.830đ;

+ 01 (một) nhẫn bằng vàng 17K, tổng trọng lượng vàng 1,08 chỉ, giá trị là 4.692.120đ;

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng 17K, có trọng lượng vàng là 09 phân, giá trị là 3.947.100đ;

+ 01 (một) nhẫn bằng vàng 23K, tổng trọng lượng vàng 1,06 chỉ, giá trị

là 5.940.000đ;

+ 01 (một) nhẫn bằng vàng 17K, tổng trọng lượng vàng 3,8 phân, giá trị là 1.794.820đ.

Tổng tài sản có giá trị là: 184.274.000đ.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng các điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H từ 10 đến 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) cây kim loại hình chữ “T” tại vị trí số 13; 01 (một) nón bảo hiểm; 03 (ba) chiếc dép; 01 (một) gói thuốc lá hiệu SCOTT bên trong có 15 điếu thuốc chưa sử dụng; 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu tím hiệu PINGUO; 01 (một) ống hít màu trắng có khoen đỏ (dạng ống hít nhựa); 01 (một) áo khoác màu xám nhãn hiệu KARBIN; 01 (một) áo khoác màu xám hiệu Cirde; 01 (một) cây kéo bằng kim loại có phần tay cầm bọc nhựa màu đen ghi hiệu “LS TOOLS USA STAND ARD”; 01 (một) cây dao loại dao yếm bằng kim loại màu đen, dao dài 36,5cm, phần cán tròn trụ dài 13,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 6,4cm; 01 (một) miếng gạch kích thước 16cm x 10cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, dài 38,6cm, cán dao bằng kim loại dài 11cm; 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 71,5cm, cán tròn kim loại dài 14cm; 02 (hai) nắp hộp màu cam (dạng hộp đựng đồ trang sức); 01 (một) quần Jean màu sậm, mặt ngoài túi trước bên trái có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghỉ máu) dạng quệt; 03 (ba) cây kim tây bằng kim loại; 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) thang gỗ bằng tre; 01 (một) kệ gỗ; 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu vàng và đỏ ở vị trí số 2; 01 (một) cây vít dưới nền đất ngoài cửa chòi cách mép cửa bên trái 0,26m và mép cửa bên phải 0,42m (từ ngoài nhìn vào); 03 (ba) cây kim tây; 1/2 (một phần hai) lưỡi dao lam; mẫu máu của Phạm Văn Hiền; mẫu tóc của Nguyễn Hoàng Huy; mẫu máu của Huỳnh Thanh Hòa; mẫu tóc của Trần Thị Mừng (mẫu sau giám định); mẫu vết màu nâu đỏ (nghỉ máu) dính trên lá cây tại góc ngoài hướng Đông Nam của phần quán nước (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghỉ máu) dưới chân thang tre tại góc tường hướng Đông Nam (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghỉ máu) dính trên thang tre tại góc tường hướng Đông Nam (mẫu sau giám định); 01 (một) khẩu trang (dạng khẩu trang y tế than hoạt tính) có dính dịch màu nâu đỏ (nghỉ máu); 01 (một)

khẩu trang sọc màu xanh đen, mặt trong và mặt ngoài có dính dịch màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) sợi tóc (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) dính trên lá cây tại vị trí số 4 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt ngoài cánh cửa chòi (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) thu tại vị trí số 6 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) thu tại vị trí số 7 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) tại đầu xuống hướng Đông tại vị trí số 9 (mẫu sau giám định); 01 cái võng dài 1,85m, nơi rộng nhất 1,46m, trên võng có vùng dính màu nâu đỏ (nghi máu) vị trí số 3; 01 (một) mùng ngủ có vết rách 1,5m có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) mảnh vải bao nệm có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 0,78m, đường kính 3cm, có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 0,73m nơi rộng nhất 4,6cm, có cán bằng kim loại dài 16,4cm, đường kính 3,3cm, có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) cái hột quẹt dạng Zippo; 2,5 cái (hai cái nguyên và nửa cái) lưỡi lam hiệu BIC màu trắng; 01 (một) vỏ lưỡi lam màu vàng hiệu BIC; 06 (sáu) kim tây dính thành chùm; 01 (một) cái bọc nilon màu đen; 01 (một) cái quần và 01 (một) cái áo của Phạm Văn Hiền đang mặc; 01 (một) phần mũ (nhựa) ốp chắn bùn phía trước của bánh trước của xe máy Dream II; 01 (một) ốp búng xe bên trái có ghi chữ Dream II; 02 (hai) phần mũ (nhựa) của xe Dream II; 01 dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí cuộn lưới (bằng cách dùng kéo cắt một phần mảnh lưới chỗ có dính dấu vết màu nâu đỏ); 01 áo sơ mi màu nâu đỏ, xám xanh có logo “CTY chế biến thủy sản và XNK IMEXCO”; 01 (một) đôi bông tai màu trắng bằng kim loại, có dính nhiều hột màu trắng (đồ giả); 01 (một) cái quần sọt nam giới màu xám xanh, trên quần có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô của Huỳnh Thanh Hòa; 01 (một) áo sơ mi dài tay có nhiều màu (xanh, đen, trắng), áo có hiệu “HOLLISTER”; 05 (năm) nút nhựa hình tròn màu trắng dạng nút áo (cúc áo); 01 sim số seri 89840200011126393907 nằm trong điện thoại NOKIA màu đen (số IMEL 1: 35774310822540, số IMEL 2: 357745100728749); 01 sim có số seri 89840200010967197930 và 01 sim có số seri 89840200010919523472 cùng nằm trong điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh trắng (số IMEL 1: 357329086583178; số IMEL 2: 357330080153174) (loại bàn phím, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) cái điện thoại NOKIA màu đen (số IMEL 1: 35774310822540, số IMEL 2: 357745100728749); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh trắng (số IMEL 1: 357329086583178; số IMEL 2: 357330080153174) (loại bàn phím, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy).

Giao trả cho bà La Thị Kim N: 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng; số tiền 140.000đ.

Giao trả cho bị cáo Huỳnh Thanh H: Số tiền 300.000đ.

Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã giao trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét tại phiên tòa hôm nay.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream II, gắn biển kiểm soát 94F6-7882 do Hiền điều khiển chở Hòa làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành trưng cầu giám định truy nguyên số khung, số máy để tìm chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua giám định xác định xe mô tô trên không có số khung, số máy nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với biển kiểm soát 94F6-7882 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 005016 (biển kiểm soát 94F6-7882), kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu, xác định: Chủ xe Trương Thanh Hiền, sinh năm 1978, trú tại: Khu vực 2, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được với chủ sở hữu, nên tạm giữ biển kiểm soát 94F6-7882 và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 005016 để xử lý sau.

Đối với 01 (một) chai xịt hơi cay hiệu NATO SUPER PARAUSANT đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không hoàn lại mẫu.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận có hành vi cướp tài sản của ông H2, bà M, mục đích bị cáo đến nhà ông H2, bà M là để trộm tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[1.2] Đối với bị hại ông Nguyễn Hoàng H2, bà Trần Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn K, ông Đặng Văn H3, bà Nguyễn Thị M1, ông Phạm Văn S, bà Phạm Thị T vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, ông H2, bà M có đơn xin xét xử vắng mặt, đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung

[2.1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo H không thừa nhận thực hiện hành vi cướp tài sản của ông H2, bà M, bị cáo xác định mục đích vào nhà ông H2, bà M để trộm tài sản, người trực tiếp vào nhà lấy trộm là Phạm Văn H1 (đã chết), khi nghe tiếng H1 la trong nhà nên bị cáo vào khu vực nhà sau của bị hại để giải vây cho H1 và bị cáo thừa nhận việc lấy vỏ Composite màu xanh của ông P đậu cập bên chòi vuông bơi đi trốn. Tuy nhiên, bị hại là ông H2, bà M

xác định bị cáo và Phạm Văn H1 đã có hành vi cướp tài sản của ông H2, bà M như đã nêu trên. Lời xác định của bị hại phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Căn cứ vào kết quả giám định mẫu máu dính trên mảnh vải bao nệm tại phòng ngủ của ông H2, bà M trùng với kiểu gen của Huỳnh Thanh H; 05 nút nhựa màu trắng thu giữ tại hiện trường nhà ông H2 có đặc điểm, kích thước giống với đặc điểm, kích thước của các nút áo còn lại trên áo sơ mi dài tay có hiệu “HOLLISTER” và tương ứng với các vị trí đứt nút (cúc) áo tại áo sơ mi nêu trên thu giữ gần chòi vuông của ông P. Hiện trạng tại phòng ngủ của ông H2, bà M có có vết cắt dài 1,5m, cạnh vết rách có 02 cây kim tây tương ứng với vết rách dưới phần vải bao nệm có 01 kim tây ghim dính vào phần bao vải nệm phù hợp với việc thu giữ tang vật là 03 cây kim tây, 01 phần lưỡi lam trong áo sơ mi dài tay có hiệu “HOLLISTER gần chòi vuông của ông P. Các chứng cứ này phù hợp với lời khai ông H2, bà M về việc bị cáo sau khi dùng kim tây khâu mùng với nệm lại với nhau, lấy lưỡi lam rạch lỗ mùng dùng tay giật lấy sợi dây chuyền vàng 23K trọng lượng 03 lượng của ông H. Điều này chứng minh bị cáo có vào đến phòng ngủ của ông H2, bị cáo có giật sợi dây chuyền 03 lượng và hai bên có xảy ra xô xát, không phải đi ngang phòng ngủ của ông H2, bà M như bị cáo đã xác định. Ngoài ra, bị cáo còn thừa nhận mục đích vào nhà ông H2, bà M để lấy trộm tài sản, điều này phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị thiệt hại ngoài sợi dây chuyền 03 lượng vàng 23K thì còn có: 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 9,7 phân; 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 1,08 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 23K, trọng lượng 1,06 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 17K, trọng lượng 3,8 phân; 01 sợi dây chuyền vàng 17K, trọng lượng 09 phân. Mặt khác, theo kết quả khám nghiệm tử thi của Phạm Văn H1 thì có thu giữ từ túi quần của H1 06 cây kim tây dính thành chùm, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đầu móc dính vào 02 lưỡi lam, phù hợp với hiện trường xảy ra nhà tại ông H2, bà M và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo H đã có hành vi dùng vũ lực, vũ khí để cướp tài sản, tài sản bị cướp có tổng trị giá là 184.274.000đ, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự .

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo biết hành vi cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tuy bị cáo không thừa nhận thực hiện hành vi cướp tài sản nhưng có thừa nhận cùng Phạm Văn H1 đi đến nhà bị hại để trộm tài sản, bị cáo có vào nhà ông H2, bà M và hai bên có xảy ra xô xát, bị cáo có đến chòi vuông của ông P, ông C lấy 02 vỏ composite để bỏ trốn nên bị cáo được áp dụng một phần tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét cho bị cáo để quyết định mức án phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông H2, bà M xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với việc bà Phạm Thị T yêu cầu được nhận xe mô tô kiểu dáng Dream II. Quá trình điều tra đã xác định xe mô tô nêu trên không có số khung, số máy và bà T không có chứng cứ chứng minh xe mô tô thuộc quyền sở hữu của bà. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà T.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về xử lý vật chứng là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về tội danh và hình phạt là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung vấn đề sau đây: Điều tra làm rõ bị cáo Huỳnh Thanh Hòa có lấy trộm các tài sản sau hay không: Kệ gỗ của ông Lê Văn K, thang gỗ tre của người dân ở gần đó, 01 cái vỏ Composite màu xanh của ông Tăng Văn P, 01 cái vỏ Composite màu xanh của ông Võ Thành C. Trường hợp xác định có hành vi phạm tội “ Trộm cắp tài sản” thì cần điều tra, truy tố trong vụ án này để đảm bảo việc xác định sự thật khách quan, toàn diện của vụ án. Tuy nhiên, các vấn đề nêu trên không được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu chấp nhận. Do đó, kiến nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, làm rõ hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh H trong vụ án này.

[8] Đối với Phạm Văn H1 tham gia vai trò đồng phạm với Huỳnh Thanh H, nhưng đã chết nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thanh H** phạm tội “*Cướp tài sản*”.
2. Căn cứ điểm d, đ, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh H** 11 (mười một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 07/8/2020.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) cái điện thoại NOKIA màu đen (số IMEL 1: 35774310822540, số IMEL 2: 357745100728749); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh trắng (số IMEL 1: 357329086583178; số IMEL 2: 357330080153174) (loại bàn phím, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy); xe mô tô kiểu dáng Dream II không có số khung, số máy, không có gắn biển số.

3.2. Giao trả cho bà La Thị Kim N: 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng; số tiền 140.000đ.

3.3. Giao trả cho bị cáo Huỳnh Thanh H: Số tiền 300.000đ.

3.4. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây kim loại hình chữ “T” tại vị trí số 13; 01 (một) nón bảo hiểm; 03 (ba) chiếc dép; 01 (một) gói thuốc lá hiệu SCOTT bên trong có 15 điếu thuốc chưa sử dụng; 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu tím hiệu PINGUO; 01 (một) ống hít màu trắng có khoen đỏ (dạng ống hít nhựa); 01 (một) áo khoác màu xám nhãn hiệu KARBIN; 01 (một) áo khoác màu xám hiệu Cirde; 01 (một) cây kéo bằng kim loại có phần tay cầm bọc nhựa màu đen ghi hiệu “LS TOOLS USA STAND ARD”; 01 (một) cây dao loại dao yếm bằng kim loại màu đen, dao dài 36,5cm, phần cán tròn trụ dài 13,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 6,4cm; 01 (một) miếng gạch kích thước 16cm x 10cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen, dài 38,6cm, cán dao bằng kim loại dài 11cm; 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 71,5cm, cán tròn kim loại dài 14cm; 02 (hai) nắp hộp màu cam (dạng hộp đựng đồ trang sức); 01 (một) quần Jean màu sẫm, mặt ngoài túi trước bên trái có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu) dạng quệt; 03 (ba) cây kim tây bằng kim loại; 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) thang gỗ bằng tre; 01 (một) kệ gỗ; 01 (một) hộp quẹt (bật lửa) màu vàng và đỏ ở vị trí số 2; 01 (một) cây vít dưới nền đất ngoài cửa chòi cách mép cửa bên trái 0,26m và mép cửa bên phải 0,42m (từ ngoài nhìn vào); 03 (ba) cây kim tây; 1/2 (một phần hai) lưỡi dao lam; mẫu máu của Phạm Văn Hiền; mẫu tóc của Nguyễn Hoàng Huy; mẫu máu của Huỳnh Thanh Hòa; mẫu tóc của Trần Thị Mừng (mẫu sau giám định); mẫu vết màu nâu đỏ (nghi máu) dính trên lá cây tại góc ngoài hướng Đông Nam của phần quán nước (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) dưới chân thang tre tại góc tường hướng Đông Nam (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) dính trên thang tre tại góc tường hướng Đông Nam (mẫu sau giám định); 01 (một) khẩu trang (dạng khẩu trang y tế than hoạt tính) có dính dịch màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) khẩu trang sọc màu xanh đen, mặt trong và mặt ngoài có dính dịch màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) sợi tóc (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) dính trên lá cây tại vị trí số 4 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt ngoài cánh cửa chòi (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) thu tại vị trí số 6 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) thu tại vị trí số 7 (mẫu sau giám định); mẫu dịch màu nâu đỏ (nghi máu) tại đầu xuống hướng Đông tại vị trí số 9 (mẫu sau giám định); 01 cái vông dài 1,85m, nơi rộng nhất 1,46m, trên vông có vùng dịch màu nâu đỏ (nghi máu) vị trí số 3; 01 (một) mùng ngủ có vết rách 1,5m có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một)

mảnh vải bao nệm có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 0,78m, đường kính 3cm, có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 0,73m nơi rộng nhất 4,6cm, có cán bằng kim loại dài 16,4cm, đường kính 3,3cm, có dính nhiều vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 (một) cái hột quẹt dạng Zippo; 2,5 cái (hai cái nguyên và nửa cái) lưỡi lam hiệu BIC màu trắng; 01 (một) vỏ lưỡi lam màu vàng hiệu BIC; 06 (sáu) kim tây dính thành chùm; 01 (một) cái bọc nilon màu đen; 01 (một) cái quần và 01 (một) cái áo của Phạm Văn Hiền đang mặc; 01 (một) phần mũ (nhựa) ốp chắn bùn phía trước của bánh trước của xe máy Dream II; 01 (một) ốp búng xe bên trái có ghi chữ Dream II; 02 (hai) phần mũ (nhựa) của xe Dream II; 01 dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí cuộn lưới (bằng cách dùng kéo cắt một phần mảnh lưới chỗ có dính dấu vết màu nâu đỏ); 01 áo sơ mi màu nâu đỏ, xám xanh có lôgô “CTY chế biến thủy sản và XNK IMEXCO”; 01 (một) đôi bông tai màu trắng bằng kim loại, có dính nhiều hột màu trắng (đồ giả); 01 (một) cái quần sọt nam giới màu xám xanh, trên quần có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu) đã khô của Huỳnh Thanh Hòa; 01 (một) áo sơ mi dài tay có nhiều màu (xanh, đen, trắng), áo có hiệu “HOLLISTER”; 05 (năm) nút nhựa hình tròn màu trắng dạng nút áo (cúc áo); 01 sim số seri 89840200011126393907 nằm trong điện thoại NOKIA màu đen (số IMEL 1: 35774310822540, số IMEL 2: 357745100728749); 01 sim có số seri 89840200010967197930 và 01 sim có số seri 89840200010919523472 cùng nằm trong điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh trắng (số IMEL 1: 357329086583178; số IMEL 2: 357330080153174) (loại bàn phím, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy).

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/04/2021, và tại biên lai số 0000007, ngày 20/4/2021 và biên lai số 0000008, ngày 20/4/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Thanh H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Đối với những người tham gia tố tụng không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQĐT Công an tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư Pháp (01b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (02b);
- Người liên quan (05b)
- Lưu.

Tăng Trần Quỳnh Phương